

CÔNG TY TNHH THÀNH CÔNG SƠN
CÔNG BỐ NỘI DUNG ĐĂNG KÝ THÀNH LẬP MỚI

1. Tên công ty

Tên công ty viết bằng tiếng Việt: CÔNG TY TNHH THÀNH CÔNG SƠN

Tên công ty viết bằng tiếng nước ngoài: THANH CONG SON COMPANY LIMITED

Tên công ty viết tắt: THANH CONG SON CO. , LTD

2. Mã số doanh nghiệp: 0108060149

3. Ngày thành lập: 16/11/2017

4. Địa chỉ trụ sở chính:

Lô 49G- Khu công nghiệp Quang Minh, Thị trấn Quang Minh, Huyện Mê Linh,
Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Điện thoại: 0946669008

Fax:

Email: thanhcongson@gmail.com

Website:

5. Ngành, nghề kinh doanh:

STT	Tên ngành	Mã ngành
1.	Sản xuất sản phẩm khác bằng kim loại chưa được phân vào đầu Chi tiết: - Sản xuất đồ dùng bằng kim loại cho nhà bếp, nhà vệ sinh và nhà ăn	2599
2.	Sản xuất đồ điện dân dụng	2750
3.	Sản xuất động cơ, tua bin (trừ động cơ máy bay, ô tô, mô tô và xe máy)	2811
4.	Sản xuất bi, bánh răng, hộp số, các bộ phận điều khiển và truyền chuyển động	2814
5.	Sản xuất máy nông nghiệp và lâm nghiệp	2821
6.	Sản xuất máy công cụ và máy tạo hình kim loại	2822
7.	Sản xuất máy khai thác mỏ và xây dựng	2824
8.	Sản xuất plastic và cao su tổng hợp dạng nguyên sinh	2013
9.	Sản xuất sản phẩm từ chất khoáng phi kim loại khác chưa được phân vào đầu	2399
10.	Đúc sắt, thép	2431
11.	Rèn, dập, ép và cán kim loại; luyện bột kim loại	2591
12.	Gia công cơ khí; xử lý và tráng phủ kim loại	2592
13.	Khai thác quặng sắt	0710
14.	Khai thác quặng kim loại quý hiếm	0730
15.	Khai thác đá, cát, sỏi, đất sét	0810
16.	Sản xuất vali, túi xách và các loại tương tự, sản xuất yên đệm	1512
17.	Sản xuất giày dép	1520
18.	Vận tải hành khách đường thủy nội địa	5021
19.	Kho bãi và lưu giữ hàng hóa	5210

20.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ trực tiếp cho vận tải đường sắt và đường bộ	5221
21.	Bốc xếp hàng hóa	5224
22.	Dịch vụ lưu trú ngắn ngày	5510
23.	Bán buôn kim loại và quặng kim loại	4662
24.	Bán buôn tổng hợp	4690
25.	Bán lẻ vải, len, sợi, chỉ khâu và hàng dệt khác trong các cửa hàng chuyên doanh	4751
26.	Sửa chữa và bảo dưỡng phương tiện vận tải (trừ ô tô, mô tô, xe máy và xe có động cơ khác)	3315
27.	Bán lẻ ô tô con (loại 12 chỗ ngồi trở xuống)	4512
28.	Bán mô tô, xe máy	4541
29.	Bán buôn vải, hàng may sẵn, giày dép	4641
30.	Bán lẻ hàng hóa khác mới trong các cửa hàng chuyên doanh	4773
31.	Vận tải hành khách đường bộ trong nội thành, ngoại thành (trừ vận tải bằng xe buýt)	4931
32.	Vận tải hành khách đường bộ khác	4932
33.	Vận tải hàng hóa bằng đường bộ	4933
34.	Tổ chức giới thiệu và xúc tiến thương mại	8230
35.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ kinh doanh khác còn lại chưa được phân vào đâu Chi tiết: Xuất nhập khẩu các mặt hàng công ty kinh doanh	8299
36.	Cho thuê xe có động cơ	7710
37.	Cho thuê máy móc, thiết bị và đồ dùng hữu hình khác Chi tiết: - Cho thuê máy móc, thiết bị xây dựng; - Cho thuê máy móc, thiết bị văn phòng (kể cả máy vi tính)	7730
38.	Dịch vụ hỗ trợ liên quan đến quảng bá và tổ chức tua du lịch	7920
39.	Sản xuất máy luyện kim	2823
40.	Sản xuất máy chuyên dụng khác Chi tiết: - Sản xuất máy sản xuất vật liệu xây dựng	2829
41.	Sản xuất phụ tùng và bộ phận phụ trợ cho xe có động cơ và động cơ xe	2930
42.	Sản xuất xe đạp và xe cho người tàn tật	3092
43.	Sản xuất phương tiện và thiết bị vận tải khác chưa được phân vào đâu Chi tiết: - Sản xuất xe kéo bằng động vật: xe lừa kéo, xe tang ; - Xe cút kít, xe kéo tay, xe đẩy trong siêu thị, và tương tự.	3099
44.	Sản xuất giường, tủ, bàn, ghế	3100
45.	Sản xuất dụng cụ thể dục, thể thao	3230
46.	Sản xuất thiết bị, dụng cụ y tế, nha khoa, chỉnh hình và phục hồi chức năng	3250

47.	Sản xuất khác chưa được phân vào đâu Chi tiết: - Sản xuất thiết bị bảo vệ an toàn như : + Sản xuất quần áo chống cháy và bảo vệ an toàn, + Sản xuất dây bảo hiểm cho người sửa chữa điện hoặc các dây bảo vệ cho các ngành nghề khác, + Sản xuất phao cứu sinh, + Sản xuất mũ nhựa cứng và các thiết bị bảo vệ cá nhân khác (ví dụ mũ thể thao), + Sản xuất quần áo amiăng (như bộ bảo vệ chống cháy). + Sản xuất mặt nạ khí ga. - Sản xuất chổi, bàn chải bao gồm bàn chải là bộ phận của máy móc, bàn chải sàn cơ khí điều khiển bằng tay, giẻ lau, máy hút bụi lông, chổi vẽ, trục lăn, giấy thấm sơn, các loại chổi, bàn chải khác. - Sản xuất bàn chải giày, quần áo; - Sản xuất găng tay; - Sản xuất ô, ô đi nắng, gậy đi bộ; - Sản xuất các nút, khóa ấn, khóa móc, khóa trượt; - Sản xuất các sản phẩm cho con người: tàu hút, lược, bình xịt nước hoa, lọc chân không và các bình chân không khác dùng cho cá nhân hoặc gia đình, tóc giả, râu giả, bút kẻ lông mày; - Sản xuất các sản phẩm khác: nệm, dây nệm và các thứ tương tự; hoa giả, vòng hoa, giỏ hoa, hoa nhân tạo, lá quả, sừng, sẩy, manơ canh, quan tài	3290
48.	Lắp đặt máy móc và thiết bị công nghiệp	3320
49.	Tái chế phế liệu	3830
50.	Bán buôn ô tô và xe có động cơ khác Chi tiết: Bán buôn ô tô con (loại 12 chỗ ngồi trở xuống) Bán buôn xe có động cơ khác	4511
51.	Đại lý ô tô và xe có động cơ khác	4513
52.	Bảo dưỡng, sửa chữa ô tô và xe có động cơ khác	4520
53.	Bán phụ tùng và các bộ phận phụ trợ của ô tô và xe có động cơ khác	4530
54.	Bảo dưỡng và sửa chữa mô tô, xe máy	4542
55.	Bán phụ tùng và các bộ phận phụ trợ của mô tô, xe máy	4543
56.	Đại lý, môi giới, đấu giá Chi tiết: Đại lý	4610
57.	Dịch vụ chăm sóc và duy trì cảnh quan	8130
58.	Sản xuất sơn, véc ni và các chất sơn, quét tương tự; sản xuất mực in và ma tít	2022(Chính)
59.	Sản xuất sản phẩm từ plastic	2220
60.	Sản xuất sắt, thép, gang	2410
61.	Sản xuất kim loại màu và kim loại quý	2420
62.	Đúc kim loại màu	2432
63.	Bán buôn vật liệu, thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng	4663

64.	Bán buôn chuyên doanh khác chưa được phân vào đâu Chi tiết: Bán buôn hóa chất khác (trừ loại sử dụng trong nông nghiệp) Bán buôn chất dẻo dạng nguyên sinh Bán buôn cao su Bán buôn tơ, xơ, sợi dệt Bán buôn phụ liệu may mặc và giày dép Bán buôn phế liệu, phế thải kim loại, phi kim loại	4669
65.	Sản xuất xe có động cơ	2910
66.	Sản xuất thân xe có động cơ, rơ moóc và bán rơ moóc	2920
67.	Sản xuất mô tô, xe máy	3091
68.	Sản xuất đồ chơi, trò chơi	3240
69.	Sửa chữa máy móc, thiết bị	3312

6. Vốn điều lệ: 1.900.000.000 VNĐ

7. Danh sách thành viên góp vốn:

STT	Tên thành viên	Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức	Giá trị vốn góp (VNĐ)	Tỷ lệ (%)	Số CMND (hoặc chứng thực cá nhân hợp pháp khác) đối với cá nhân; Mã số doanh nghiệp đối với doanh nghiệp; Số Quyết định thành lập đối với tổ chức	Ghi chú
1	VŨ THÀNH CÔNG	Thôn Đại An, Xã Hiệp Hoà, Huyện Vĩnh Bảo, Thành phố Hải Phòng, Việt Nam	969.000.000	51,000	031084009373	
2	NGÔ VĂN GIANG	Thôn Do Hạ, Xã Tiên Phong, Huyện Mê Linh, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	931.000.000	49,000	001056002974	

8. Người đại diện theo pháp luật:

* Họ và tên: **VŨ THÀNH CÔNG**

Giới tính: *Nam*

Chức danh: *Giám đốc*

Sinh ngày: *20/05/1984*

Dân tộc: *Kinh*

Quốc tịch: *Việt Nam*

Loại giấy tờ chứng thực cá nhân: *Thẻ căn cước công dân*

Số giấy chứng thực cá nhân: *031084009373*

Ngày cấp: *13/10/2017*

Nơi cấp: *Cục cảnh sát ĐKQL cư trú và DLQG về dân cư*

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: *Thôn Đại An, Xã Hiệp Hoà, Huyện Vĩnh Bảo, Thành phố Hải Phòng, Việt Nam*

Chỗ ở hiện tại: *Thôn Đại An, Xã Hiệp Hoà, Huyện Vĩnh Bảo, Thành phố Hải Phòng, Việt Nam*

9. Nơi đăng ký: **Phòng Đăng ký kinh doanh Thành phố Hà Nội**